

Số: 225/BC-TTYT

Lái Thiêu, ngày 04 tháng 8 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động và kết quả xếp cấp chuyên môn kỹ thuật của
Trung tâm Y tế thành phố Thuận An năm 2025

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH CÔNG TÁC Y TẾ 6 THÁNG NĂM 2025

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH

1. Cơ cấu tổ chức

1.1. Tổ chức bộ máy và mạng lưới y tế

- Trung tâm Y tế thành phố Thuận An là đơn vị tự chủ một phần (phân loại nhóm III theo nghị định 60/2021/NĐ-CP), nhiệm vụ chuyên môn trực thuộc Sở Y tế gồm 01 Bệnh viện hạng 2 quy mô 320 giường, khối y tế Dự phòng- Dân số và khối y tế xã/phường, chịu sự quản lý nhà nước của UBND Tp Thuận An về công tác y tế phòng bệnh và khám chữa bệnh cho người dân địa phương Thuận An.

- Tổ chức bộ máy gồm có 01 BGĐ, 06 phòng chức năng, 21 khoa chuyên môn, 10 trạm/PKĐK xã/phường trực thuộc trung tâm.

- Tổng số viên chức và người lao động hiện có: 546 người (số liệu đến hết tháng 06/2025).

+ Biên chế: 453 người. Trong đó:

Tuyển thành phố: 312 người

Tuyển xã-phường: 139 người

+ Hợp đồng có hưởng lương: 92 người

- Trình độ chuyên môn:

+ Đại học & sau đại học: 245 chiếm tỷ lệ 44,87%

+ Cao đẳng và trung học: 260 chiếm tỷ lệ 47,62%

+ Sơ học và CB khác: 41 chiếm 7,51%

1.2. Công tác tổ chức cán bộ và hành chính quản trị

1.2.1. Công tác Tổ chức cán bộ

- Thực hiện chính sách tiền lương và chế độ cho viên chức, người lao động:

- + Đảm bảo thực hiện đầy đủ chế độ tiền lương, phụ cấp và các chế độ khác cho toàn thể nhân viên trong đơn vị.
- + Thực hiện chấm dứt hợp đồng với 10 trường hợp (viên chức và người lao động).
- + Hoàn tất hồ sơ nghỉ hưu của 01 viên chức.
- + Hoàn thành việc nâng lương, chuyển lương liên tiếp theo mức lương khoán vùng cho nhân viên hỗ trợ phục vụ theo Nghị định 111/NĐ-CP.
- + Rà soát hồ sơ và quá trình đóng BHXH-BHYT cho các viên. Đã thực hiện xin cấp tờ rời và xác nhận quá trình đóng BHXH-BHYT.
- Công tác tổ chức cán bộ và phát triển nhân lực:
- + Hoàn tất hồ sơ và giải quyết chế độ đền bù chi phí đào tạo viên chức nghỉ việc.
- + Thực hiện cử đi đào tạo theo kế hoạch và nhu cầu thực tế của đơn vị.
- + Điều chỉnh Đề án vị trí việc làm theo yêu cầu, đã có Quyết định phê duyệt của Sở Y tế.
- + Báo cáo số liệu cho Sở Y tế TP Hồ Chí Minh trước và trong giai đoạn sắp nhập.
- + Xây dựng và điều chỉnh đề án chuyển đổi chính quyền 2 cấp đối với đơn vị; dự thảo chức năng nhiệm vụ sau khi sáp nhập; xây dựng và điều chỉnh phương án sắp xếp TYT phường sau khi sáp nhập
- + Kiện toàn, thành lập các Hội đồng theo quy định của Trung tâm Y tế.
- Công tác thi đua khen thưởng: làm hồ sơ khen thưởng cho 08 tập thể lao động xuất sắc cấp tỉnh; 01 bằng khen cá nhân cấp tỉnh; 02 bằng khen tập thể cấp Thủ tướng Chính phủ.
- Công tác quản lý chứng chỉ hành nghề (CCHN) và công tác đào tạo
- + Cập nhật biến động danh sách CCHN 06 tháng đầu năm cho viên chức đang công tác tại đơn vị.
- + Đăng ký thực hành và cấp giấy xác nhận hành nghề cho 90 trường hợp.
- + Theo dõi phê duyệt CCHN và công bố cơ sở đủ điều kiện thực hành trên trang web Sở Y tế.

Bảng 1. Báo cáo công tác đào tạo

Loại hình đào tạo	Số lượng	Cử dự thi	Cử đào tạo	Ghi chú
Đào tạo bồi dưỡng để cập nhật, bổ sung kiến	60		60/92 (phát sinh 51 lượt năm ngoài kế hoạch đào tạo)	01 Nội soi tiết niệu cơ bản 21 chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ chuyên môn về đầu

Loại hình đào tạo	Số lượng	Cử dự thi	Cử đào tạo	Ghi chú
thức, kỹ thuật thuộc lĩnh vực chuyên môn đang đảm nhận				thầu đối với lựa chọn nhà thầu. 17 Quản lý bệnh viện 11 Quản lý chất lượng bệnh viện 01 Điều dưỡng thận nhân tạo CB 01 Quản lý thiết bị y tế tại cơ sở y tế 01 Điều dưỡng dụng cụ phòng mổ 02 Hồi sức cấp cứu nhi 01 Gây mê hồi sức nhi cơ bản 01 Đào tạo sĩ quan dự bị 02 công tác TCCB 01 tập huấn công tác kiểm kê tài sản công
Đào tạo đại học	05	05/10		04 Bác sĩ đa khoa 01 điều dưỡng
Đào tạo Sau đại học	33	ĐHYDTPHCM: 15 ĐHYDCT:10 TĐHYK PNT: 16 ĐH TDM: 02 HVHCQG: 02	Trúng tuyển: ĐH CN TPHCM: 01 ĐHYDTPHCM: 04 ĐH TDM: 02 HVHCQG: 02	01 CKII Nội tiêu hóa 01 CKI Y học gia đình 01 CKI Da liễu 02 CKI Nội khoa 01 CKI Lão khoa 02 CKI Ung thư 01 CKI Thần kinh 01 CKI Sản phụ khoa 01 CKI Nội tiết 01 CKI Điều dưỡng 02 CKI Nhãn khoa 03 CKI Chẩn đoán hình ảnh

Loại hình đào tạo	Số lượng	Cử dự thi	Cử đào tạo	Ghi chú
				01 CKI Tai Mũi Họng 01 CKI Gây mê hồi sức 01 CKI Hồi sức cấp cứu 01 Thạc sĩ Điều dưỡng 01 CKI Điều dưỡng 01 Thạc sĩ Công nghệ thực phẩm 01 Thạc sĩ Khoa Học Y sinh -Vi sinh / Xét nghiệm / Sinh học 02 Thạc sĩ Quản lý công 02 Thạc sĩ Kế toán

1.2.2. Công tác hành chính quản trị

- Xây dựng các kế hoạch Hành chính: tổng hợp các nhu cầu sử dụng của các khoa/phòng về in ấn phẩm, văn phòng phẩm chuẩn bị thực hiện đấu thầu năm 2025

- Xây dựng các quy trình: Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; quy trình thanh lý tài sản, công cụ dụng cụ; quy trình kiểm kê tài sản.

- Xây dựng kế hoạch tập huấn công tác tập huấn PCCC cho viên chức và người lao động tại Trung tâm y tế và Trạm y tế xã/phường, PKĐKKV.

- Hoàn thành các gói mua sắm, thực hiện hoàn tất thủ tục hồ sơ về các gói: Kiểm định đo điện trở các thống chống sét, trạm bơm nước phục vụ PCCC, kiểm định vệ sinh thiết bị điện và vệ sinh cảnh quan tại đơn vị (cắt tỉa cây xanh vệ sinh cảnh lá...).

- Phối hợp với các khoa/phòng tiến hành kiểm tra, theo dõi và cập nhật thường xuyên tình trạng sử dụng, hao mòn và hư hỏng của các loại trang thiết bị như: máy lạnh, quạt, bàn ghế, tủ hồ sơ, hệ thống điện chiếu sáng,... tại các khu vực làm việc, khám chữa bệnh.

- Thực hiện kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự năm 2025:

+ Phòng Tổ chức Hành chính chủ trì, phối hợp với Tổ Bảo vệ và các khoa/phòng có liên quan, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự năm 2025 tại Trung tâm Y tế thành phố Thuận An.

+ Tham mưu Ban Giám đốc xây dựng và trình ban hành Quy chế phối hợp giữa Trung tâm Y tế thành phố Thuận An và Công an địa phương, phù hợp với cơ chế quản lý theo chính quyền địa phương 2 cấp (cấp thành phố và cấp phường). Quy chế nhằm tăng cường công tác phối hợp trong đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xử lý các tình huống phát sinh, bảo vệ tài sản, con người và an toàn hoạt động khám chữa bệnh tại đơn vị.

- Thực hiện giám sát. Phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện các hạng mục cho gói thầu sửa chữa Trung tâm Y tế thành phố Thuận An năm 2025.

2. Bảo hiểm y tế

Các chế độ, chính sách bảo hiểm y tế được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Trung tâm công khai bảng giá thu BHYT và giá dịch vụ tại các khoa, phòng; đảm bảo minh bạch và công bằng trong tiếp cận dịch vụ khám, chữa bệnh cho cả người có và không có thẻ BHYT.

3. Dược, vắc xin, sinh phẩm

- Thực trạng công tác cung ứng một số thuốc chuyên khoa, hóa chất, sinh phẩm tại đơn vị như:

+ Gói thầu: "Cung cấp thuốc Generic cho các cơ sở y tế công lập trong tỉnh Bình Dương năm 2024-2026" đã có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu từ tháng 9 năm 2024 đảm bảo cơ bản nhu cầu thuốc sử dụng trong công tác khám bệnh, chữa bệnh tại đơn vị trong thời gian tới.

+ Thuốc thành phẩm YHCT có kết quả trúng thầu tháng 1-2024 nên đã sử dụng gần hết số lượng, không đảm bảo cung cấp cho bệnh nhân đến khi hết thầu (cuối năm 2025)

+ Gói thầu số 03: Cung cấp thuốc cho các tỉnh miền nam giai đoạn 2024-2026 của trung tâm mua sắm tập trung Quốc gia vừa mới có kết quả trúng thầu trong quý 4. 2024 nên cơ bản đảm bảo được thuốc dùng cho bệnh nhân ngoại trú và nội trú.

+ Trong tháng 4 đã hoàn thành xong hợp đồng cung cấp máu và các chế phẩm từ máu với Bệnh viện Huyết học truyền máu, được 300 đơn vị máu sử dụng đến hết năm 2025 đảm bảo cung ứng máu tại trung tâm.

+ Trong tháng 5 có bài báo cáo "Quy định về quản lý sử dụng và theo dõi thuốc tại khoa lâm sàng- Giám sát và báo cáo phản ứng có hại của thuốc ADR theo quy định hiện hành".

+ Tổng hợp danh mục thuốc Generic mua thêm 20% để trình qua BGD và Hội đồng thuốc và điều trị.

+ Đã thực hiện điều tiết thuốc generic giữa Trung tâm Y tế thành phố Thuận An và các Phòng khám đa khoa khu vực/Trạm Y tế, nhằm đảm bảo đủ cơ số thuốc phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh tại tuyến y tế cơ sở, đặc biệt với các thuốc thiết yếu thuộc Danh mục BHYT.

4. Cơ sở hạ tầng và trang thiết bị

4.1. Cơ sở vật chất và hệ thống xử lý nước thải:

- Thực hiện thi công sửa chữa, trùng tu, bảo trì cơ sở vật chất của đơn vị theo nhu cầu đề xuất của các khoa/phòng, cụ thể:

+ Thi công sửa chữa thấm dột cho các khoa Cấp cứu, Hồi sức tích cực-chống độc, khoa kiểm soát nhiễm khuẩn, khoa Nhi, khoa Nội vào tháng 3,4/2025.

+ Dự kiến thi công công tác thấm dột cho khối nhà hành chính vào tháng 7,8/2025.

4.2. Trang thiết bị

- Trung tâm Y tế thành phố Thuận An đảm bảo công tác bảo quản, sử dụng hiệu quả trang thiết bị y tế; thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn, bảo trì định kỳ theo quy định; thường xuyên sửa chữa, mua sắm bổ sung thiết bị nhỏ lẻ, đảm bảo hoạt động khám chữa bệnh không bị gián đoạn.

- Đơn vị đã rà soát, đánh giá việc sử dụng trang thiết bị tại các khoa/phòng, lập hồ sơ thanh lý đối với thiết bị hết hạn sử dụng và luân chuyển thiết bị còn hạn để khai thác hiệu quả. Đã thực hiện điều chuyển 23 chủng loại thiết bị từ Trung tâm Chăm sóc Sức khỏe Sinh sản tỉnh Bình Dương về phục vụ chuyên môn tại Trung tâm.

- Trang thiết bị cơ bản đáp ứng nhu cầu chuyên môn, tuy nhiên nhiều máy móc đã xuống cấp sau dịch Covid-19. Trung tâm đang tiến hành thanh lý thiết bị hư hỏng, đồng thời lập dự toán đầu tư các thiết bị thiết yếu mới. Công tác giám sát nhu cầu sử dụng được thực hiện thường xuyên để điều chuyển phù hợp, tránh lãng phí.

- Bảo trì bảo dưỡng kiểm định, kiểm xạ máy móc thiết bị y tế toàn trung tâm: sửa chữa Máy gây mê, máy chạy thận nhân tạo, máy C-AM, máy X-Quang, Máy siêu âm, máy kéo cột sống...

- Thực hiện điều chuyển máy móc thiết bị: Máy siêu âm, Máy kéo cột sống từ TYT An Phú về Trung Tâm y tế sử dụng.

- Thực hiện xét nghiệm kiểm định Nước RO, kiểm định an toàn bồn Oxy lỏng 15 khối...

- Chuẩn bị báo cáo tổng hợp số liệu và đề xuất danh mục vật tư y tế để thực hiện các gói thầu vật tư y tế thận, Gói thầu phim X-Quang, gói thầu Vật tư y tế thông thường cho năm 2025-2026.

5. Hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, YHCT và phục hồi chức năng

5.1. Số lượt khám bệnh, chữa bệnh tại Trung tâm

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Trung tâm Y tế đã triển khai nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, quy định về khám chữa bệnh, điều dưỡng, kiểm soát nhiễm khuẩn; đảm bảo chất lượng phục vụ, đặc biệt trong các dịp lễ, Tết. Công tác BHYT thực hiện đúng quy định; đồng thời từng bước mở rộng các dịch vụ kỹ thuật mới, xây dựng cơ sở y tế xanh – sạch – đẹp.

Trung tâm đạt kết quả phúc tra kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện theo hướng dẫn của Bộ Y tế kết quả đánh giá năm 2024 đạt mức 3,34.

Công tác điều dưỡng được củng cố về tổ chức và chuyên môn; tăng cường kỹ năng giao tiếp, chăm sóc an toàn, không để người nhà tham gia chăm sóc tại các khoa hồi sức. Đẩy mạnh đào tạo điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên đạt trình độ cao hơn; áp dụng mô hình chăm sóc toàn diện.

Kiểm soát nhiễm khuẩn tiếp tục được thực hiện hiệu quả, đảm bảo tuân thủ quy trình, vệ sinh tay, đeo khẩu trang. Hệ thống kiểm soát nhiễm khuẩn được củng cố và hoạt động thường xuyên.

Trung tâm tích cực ứng dụng CNTT và cải cách hành chính: triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử, kê đơn thuốc điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, sử dụng CCCD thay thẻ BHYT.

Chất lượng khám chữa bệnh được duy trì; tăng cường giao ban, hội chẩn, chăm sóc khách hàng, tiếp nhận phản ánh qua đường dây nóng, hòm thư góp ý. Các hoạt động thực hiện đúng quy định, đáp ứng tốt nhu cầu người dân:

Về công tác khám, chữa bệnh ngoại trú: Trong 6 tháng đầu năm 2025, tổng số lượt khám bệnh ngoại trú tại đơn vị đạt 155.426 lượt, đạt 56,52% chỉ tiêu 6 tháng đầu năm 2025, đạt 28,26% chỉ tiêu năm 2025, giảm 0,63% so với cùng kỳ năm 2024 trung bình khoảng 800 bệnh nhân/ngày. Trong đó:

+ Tuyến thành phố: Hiện tại, đơn vị triển khai 37 phòng khám tại các Khoa Khám bệnh, Khoa Liên chuyên khoa, Khoa Phụ sản, Khoa Y học cổ truyền, Khoa KSBT HIV/AIDS và Khoa Cấp cứu, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh đa dạng của người dân. Tổng số khám bệnh tại Trung tâm Y tế: 125.449 lượt, giảm 5% so với cùng kỳ năm 2024. Trong đó: khám có thẻ BHYT: 111.140 cas, YHCT: 6.877 lượt.

+ Tuyến xã/phường: Trong kỳ báo cáo, tổng số lượt khám bệnh tại các Trạm Y tế là 29.977 lượt, giảm 2,8% trong đó khám BHYT đạt 26.887 lượt, YHCT kết hợp: 4.895 lượt. Một số đơn vị có lượng bệnh nhân cao: Phường An Thạnh (8.218 lượt), Phường Hưng Định (6.285 lượt), Phường Bình Chuẩn (3.634 lượt).

- Tổng số lượt khám dự phòng: 32.102 lượt.

Về công tác điều trị nội trú: Tổng số giường kế hoạch 320 giường, số giường thực kê 320 giường. Các khoa lâm sàng được bố trí đủ công suất theo kế hoạch, đảm bảo tiếp nhận và điều trị bệnh nhân nội trú, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng tăng của người dân trên địa bàn.

- Tổng số người điều trị nội trú: 6.016 lượt, đạt 60,16% chỉ tiêu 6 tháng năm 2025, đạt 30,06% chỉ tiêu kế hoạch 2025, tăng 5,89% so với cùng kỳ năm 2024. Tổng số ngày điều trị nội trú: 37.967 ngày.

- Công suất sử dụng giường bệnh thực kê: 68,8%.

- Tổng số thực hiện cận lâm sàng:

+ Tổng số lượt xét nghiệm: 175.265 đạt 40% theo kế hoạch 6 tháng, giảm

17,5% so với cùng kỳ năm 2024.

+ Tổng số lượt chụp X quang: 21.566 lượt đạt 72% theo kế hoạch 6 tháng và 35,9% chỉ tiêu 2025, giảm 4,8% so với cùng kỳ năm 2024.

+ Tổng số lượt siêu âm: 27.014 lượt đạt 107% theo kế hoạch 6 tháng và 54% chỉ tiêu năm 2025, giảm 19,5% so với cùng kỳ 2024.

+ Tổng số ca nội soi chẩn đoán: 456 ca đạt 60,8% theo kế hoạch 6 tháng.

- Số ngày điều trị trung bình: 6 ngày (chỉ tiêu kế hoạch là 5 ngày).

5.2. Kết quả xếp cấp chuyên môn: Cấp cơ bản; Số điểm đạt: 32 điểm (Quyết định Số 1320/QĐ-SYT ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Bình Dương)

STT	NHÓM TIÊU CHÍ VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM ĐẠT	Ghi chú
I	NĂNG LỰC CUNG CẤP DỊCH VỤ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN	65 điểm	17 điểm	
1	Năng lực thực hiện kỹ thuật	<i>Tối đa 35 điểm</i>		
1.1	Năng lực thực hiện kỹ thuật loại đặc biệt			
a	Tỷ lệ các kỹ thuật loại đặc biệt bệnh viện được phê duyệt đạt từ 80% trở lên	10 điểm		
b	Tỷ lệ các kỹ thuật loại đặc biệt bệnh viện được phê duyệt đạt từ 60% đến dưới 80%	8 điểm		
c	Tỷ lệ các kỹ thuật loại đặc biệt bệnh viện được phê duyệt đạt từ 40% đến dưới 60%	6 điểm		
d	Tỷ lệ các kỹ thuật loại đặc biệt bệnh viện được phê duyệt đạt dưới 40%	4 điểm	4 điểm	
1.2	Năng lực thực hiện kỹ thuật loại I			
a	Tỷ lệ các kỹ thuật loại I bệnh viện được phê duyệt đạt từ 80% trở lên	10 điểm		
b	Tỷ lệ các kỹ thuật loại I bệnh viện được phê duyệt đạt từ 60% đến dưới 80%	8 điểm		
c	Tỷ lệ các kỹ thuật loại I bệnh viện được phê duyệt đạt từ 40% đến dưới 60%	6 điểm		
d	Tỷ lệ các kỹ thuật loại I bệnh viện được phê duyệt đạt dưới 40%	4 điểm	4 điểm	
1.3	Năng lực thực hiện kỹ thuật chuyên môn			
a	Tỷ lệ các kỹ thuật bệnh viện được phê duyệt đạt từ 80% trở lên tổng số kỹ thuật thuộc danh mục do Bộ Y tế ban hành	10 điểm		
b	Tỷ lệ các kỹ thuật bệnh viện được phê duyệt đạt từ 60% đến dưới 80% tổng số kỹ thuật thuộc danh mục do Bộ Y tế ban hành	8 điểm		
c	Tỷ lệ các kỹ thuật bệnh viện được phê	6 điểm		

STT	NHÓM TIÊU CHÍ VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM ĐẠT	Ghi chú
c	Tỷ lệ các kỹ thuật bệnh viện được phê duyệt đạt từ 40% đến dưới 60% tổng số kỹ thuật thuộc danh mục do Bộ Y tế ban hành	6 điểm		
d	Tỷ lệ các kỹ thuật bệnh viện được phê duyệt đạt dưới 40% tổng số kỹ thuật thuộc danh mục do Bộ Y tế ban hành	4 điểm	4 điểm	
1.4	Được cấp có thẩm quyền cho phép thực hiện (bao gồm cả thực hiện thí điểm) kỹ thuật mới, phương pháp mới theo quy định tại Điều 92 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023 trong thời gian 02 năm tính đến thời điểm xếp cấp chuyên môn kỹ thuật	5 điểm		
2	Xây dựng tiêu chuẩn chất lượng lâm sàng	Tối đa 10 điểm		
2.1	Chủ trì xây dựng ít nhất 3 tiêu chuẩn chất lượng lâm sàng	10 điểm		
2.2	Chủ trì xây dựng ít nhất 1 tiêu chuẩn chất lượng lâm sàng	5 điểm		
3	Có thực hiện hoạt động kiểm định chất lượng lâm sàng	5 điểm		
4	Trình độ chuyên môn	Tối đa 15 điểm	5 điểm	
4.1	Các trưởng khoa và phó trưởng khoa			
a	60% trở lên có trình độ tiến sĩ, chuyên khoa II	5 điểm		
b	Từ 30% đến dưới 60% có trình độ tiến sĩ, chuyên khoa II	3 điểm		
c	Dưới 30% có trình độ tiến sĩ, chuyên khoa II	1 điểm	1 điểm	
4.2	Bác sĩ điều trị ở các khoa lâm sàng			
a	Trên 50% có trình độ chuyên khoa I và tương đương	5 điểm		
b	Từ 30 - 50% có trình độ chuyên khoa I và tương đương	3 điểm	3 điểm	
c	Dưới 30% có trình độ chuyên khoa I và tương đương	1 điểm		
4.3	Điều dưỡng trưởng, hộ sinh trưởng, kỹ thuật viên trưởng các khoa lâm sàng			
a	60% trở lên có trình độ sau đại học	5 điểm		
b	Từ 30% đến dưới 60% có trình độ sau đại học	3 điểm		
c	Dưới 30% có trình độ sau đại học	1 điểm	1 điểm	

STT	NHÓM TIÊU CHÍ VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM ĐẠT	Ghi chú
II	NĂNG LỰC THAM GIA ĐÀO TẠO THỰC HÀNH Y KHOA	<i>Tối đa 15 điểm</i>	10 điểm	
1	Cơ sở thực hành của cơ sở giáo dục trong đào tạo khối ngành sức khỏe có đào tạo trình độ chuyên khoa, nội trú, thạc sỹ, tiến sỹ	15 điểm		
2	Cơ sở thực hành của cơ sở giáo dục trong đào tạo khối ngành sức khỏe có đào tạo trình độ đại học	10 điểm	10 điểm	
3	Cơ sở thực hành của cơ sở giáo dục trong đào tạo khối ngành sức khỏe có đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp	5 điểm		
III	NĂNG LỰC THAM GIA HỖ TRỢ KỸ THUẬT CHO CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH KHÁC	<i>Tối đa 10 điểm</i>	0 điểm	
1	Chuyển giao kỹ thuật loại đặc biệt	<i>Tối đa 5 điểm</i>		
1.1	Chuyển giao được 02 kỹ thuật loại đặc biệt trong thời gian 02 năm tính đến thời điểm xếp cấp chuyên môn kỹ thuật	5 điểm		
1.2	Chuyển giao được trên 02 kỹ thuật loại đặc biệt trong thời gian 02 năm tính đến thời điểm xếp cấp chuyên môn kỹ thuật	2 điểm		
2	Chuyển giao kỹ thuật loại I	<i>Tối đa 5 điểm</i>		
2.1	Chuyển giao được 02 kỹ thuật loại I trong thời gian 02 năm tính đến thời điểm xếp cấp chuyên môn kỹ thuật	5 điểm		
2.2	Chuyển giao được trên 02 kỹ thuật loại I trong thời gian 02 năm tính đến thời điểm xếp cấp chuyên môn kỹ thuật	2 điểm		
IV	NĂNG LỰC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VỀ Y HỌC	<i>Tối đa 10 điểm</i>	5 điểm	
1	Đề tài nghiên cứu khoa học	<i>Tối đa 4 điểm</i>		
1.1	Có ít nhất 1 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia trong thời gian 02 năm tính đến thời điểm xếp cấp chuyên môn kỹ thuật	4 điểm		
1.2	Có ít nhất 1 nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoặc sáng kiến cấp Bộ, cấp tỉnh trong thời gian 02 năm tính đến thời điểm xếp cấp chuyên môn kỹ thuật	3 điểm		
1.3	Có ít nhất 2 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở trong thời gian 02 năm tính đến thời điểm xếp cấp chuyên môn kỹ thuật	2 điểm	2 điểm	

STT	NHÓM TIÊU CHÍ VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM ĐẠT	Ghi chú
2	Nhân viên là tác giả thứ nhất của bài báo khoa học	Tối đa 2 điểm		
2.1	Nhân viên là tác giả thứ nhất của bài báo khoa học quốc tế trong thời gian 02 năm tính đến thời điểm xếp cấp chuyên môn kỹ thuật	2 điểm	2 điểm	
2.2	Nhân viên là tác giả thứ nhất của bài báo khoa học trong nước trong thời gian 02 năm tính đến thời điểm xếp cấp chuyên môn kỹ thuật	1 điểm		
3	Chủ trì các thử nghiệm lâm sàng trong thời gian 02 năm tính đến thời điểm xếp cấp chuyên môn kỹ thuật	2 điểm		
4	Tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học	Tối đa 2 điểm		
4.1	Có tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế trong thời gian 02 năm tính đến thời điểm xếp cấp chuyên môn kỹ thuật	2 điểm		
4.2	Có tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học trong nước trong thời gian 02 năm tính đến thời điểm xếp cấp chuyên môn kỹ thuật	1 điểm	1 điểm	
	Tổng	100 điểm	32 điểm	

5.3. Hội thảo, hội nghị, sinh hoạt khoa học

Bệnh viện luôn quan tâm, chú trọng công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học, khuyến khích, tạo điều kiện sinh viên từ các trường tham gia thực hành, học tập. Kết quả thực hiện: trong 6 tháng đầu năm 2025, hội đồng thông qua đề cương nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến cấp cơ sở năm 2025 đã thông qua 41 đề cương nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến.

+ Trung tâm Y tế đã tổ chức 02 chuyên đề hội nghị, hội thảo với 230 lượt người tham dự, cụ thể: Tối ưu hóa điều trị hội chứng mạch vành mạn; Xu hướng mới trong quản lý bệnh nhân Tim mạch - Thận - Chuyển hóa;

+ Bên cạnh đó, Bệnh viện cũng thường xuyên tổ chức các buổi sinh hoạt khoa học, giao ban chuyên môn, rút kinh nghiệm chuyên môn, kiểm thảo từ vong toàn viện, bình bệnh án toàn Trung tâm Y tế

5.4. Triển khai kỹ thuật mới

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Trung tâm Y tế đã triển khai 05 dịch vụ kỹ thuật mới, bao gồm:

- Phẫu thuật KHX gây mê chày + thân xương chày phức tạp.

- Phẫu thuật vỡ vật hang do gãy dương vật.
- Phẫu thuật kết hợp xương gãy cổ xương đùi (thay khớp háng 01 bên, 02 hai bên).
- Kỹ thuật xoa bóp vùng
- Kỹ thuật cấy chỉ.

5.5. Xây dựng qui trình kỹ thuật, phác đồ điều trị

- Trong 6 tháng đầu năm 2025 Trung tâm Y tế ban hành kế hoạch số 157.KH-TTYT về việc cập nhật bổ sung phác đồ điều trị tại Trung tâm Y tế thành phố Thuận An, dự kiến hoàn thành trong tháng 11 năm 2025
- Về quy trình kỹ thuật: Tính đến 30/6/2025 Trung tâm Y tế đã xây dựng và ban hành 420 qui trình kỹ thuật.

6. Bảo vệ sức khỏe cán bộ

- Thực hiện tốt công tác chăm lo sức khỏe cho CBTC, cán bộ lãnh đạo quản lý.
- Thực hiện tốt chế độ thăm ốm các CBTC, CBLĐ nhập viện tại TTYT theo quy định.
- Trong 6 tháng đầu năm, Trung tâm Y tế thành phố Thuận An đã thực hiện khám lượt khám và cấp phát thuốc 853 lượt (706 lượt cán bộ trung cao tỉnh, 147 lượt cho cán bộ trung cao thành phố), điều trị nội trú 30 lượt.

7. Khoa học công nghệ

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề nhằm nâng cao chuyên môn, kỹ năng cho nhân viên; khuyến khích nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến và tạo môi trường học tập, chia sẻ kiến thức trong toàn đơn vị.
- Khuyến khích nhân viên các khoa, phòng tham gia nghiên cứu khoa học và đề xuất giải pháp, sáng kiến cải tiến ở các lĩnh vực: nội khoa, ngoại khoa, sản phụ khoa, quản lý chất lượng...
- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn hàng tuần và các lớp tập huấn cho toàn bộ nhân viên về chuẩn hóa dữ liệu BHYT, chuyển đổi số.
- Tổ chức họp Hội đồng Khoa học Kỹ thuật định kỳ để thẩm định chuyên môn, cập nhật kiến thức, đề xuất kỹ thuật mới nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh.
- Triển khai các chương trình tập huấn về chuyển đổi số và phối hợp với các công ty tổ chức các lớp đào tạo liên tục, các hội thảo chuyên môn, nghiên cứu khoa học dành cho bác sĩ, dược sĩ, điều dưỡng.
- Hợp Hội đồng Kiểm soát nhiễm khuẩn để thông qua các đề xuất, kiến nghị triển khai toàn đơn vị; đồng thời tổ chức họp Hội đồng Quản lý chất lượng bệnh viện nhằm đề ra phương hướng hoạt động cụ thể cho năm 2025.

8. Hoạt động khác của ngành y tế

- Xây dựng kế hoạch ứng phó với các trường hợp khẩn cấp, thiên tai, thảm họa và an ninh trật tự đơn vị.

- Thực hiện tốt công tác cấp cứu 1022.

Bảng 2. Báo cáo tình hình thực hiện cấp cứu ngoài bệnh viện

Bảng 5. Báo cáo tình hình thực hiện cấp cứu ngoài bệnh viện

STT	NỘI DUNG	SỐ LƯỢNG
1	Tổng số cuộc gọi đề nghị hỗ trợ cấp cứu nhận được *	598
2	Tổng số số lượt tiếp nhận và vận chuyển kịp thời **	272
3	Tổng số lượt tiếp cận thất bại	326
	- Không tiếp cận được đối tượng khi tới hiện trường	00
	- Đối tượng đã tử vong	07
	- Gọi chọc phá (tới hiện trường nhưng xác minh không có tai nạn xảy ra)	00
	- Khác (ghi rõ) Bn không cần hỗ trợ cấp cứu nữa	319
4	Tổng số lượt vận chuyển về đơn vị để điều trị	263
5	Tổng số lượt vận chuyển về đơn vị khác để điều trị	04
6	Tổng số lượt vận chuyển lên tuyến trên để điều trị	05

9. Thông tin y tế và công tác chuyển đổi số

- Trung tâm Y tế đã tiến hành thực hiện quản lý văn bản, thực hiện chuyển và gửi văn bản chỉ đạo, điều hành của Sở Y tế, UBND và các ban ngành, cập nhật thông tin, hoạt động của ngành đến các khoa phòng, TYT/PKĐKKV thông qua hệ thống website và email, tiến tới việc thực hiện chữ ký điện tử trong lĩnh vực y tế.

- Đã thực hiện báo cáo thực trạng hạ tầng công nghệ thông tin của đơn vị, đã hoàn thành gửi hồ sơ đánh giá cấp độ an toàn thông tin mạng hiện đơn vị đang đạt cấp độ 1.

- Hiện đang thực hiện báo cáo thống kê điện tử quy định tại thông 27/2014/TT-BYT & Thông tư 37/2019/TT-BYT, tiến độ báo cáo được thực hiện đầy đủ, kịp thời.

- Thực hiện liên thông dữ liệu giấy chứng sinh, giấy báo tử lên công giám định bảo hiểm y tế (BHYT) triển khai Đề án 06 theo Công văn số 1165/BYT-KCB ngày 07/3/2023 của Bộ Y tế. Từ ngày. 10/03/2023 đến ngày 03/07/2025, Trung tâm Y tế thực hiện đẩy dữ liệu lên Công giám định BHYT cho 3.045 trường hợp giấy chứng sinh và giấy báo tử.

- Thực hiện liên thông dữ liệu giấy KSK lái xe liên thông lên công giám định BHYT phục vụ Đề án 06 theo Công văn số 1171/BYT-KCB ngày

08/03/2023. Kết quả ghi nhận: tính đến ngày 03/07/2025, Trung tâm Y tế đã thực hiện đầy đủ dữ liệu lên cổng giám định BHYT cho 3.033 trường hợp khám sức khỏe lái xe.

- Đơn vị đã và đang triển khai các bước hoàn thiện bệnh án điện tử theo đúng lộ trình Bộ Y tế đề ra. Đã phối hợp với đơn vị cung cấp phần mềm để cài đặt và sử dụng hệ thống RIS/PACS, cấu hình tài khoản chữ ký số cho nhân viên, đồng thời rà soát các biểu mẫu bệnh án theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023. Phần đầu hoàn thành trong tháng 9/2025. Trung tâm quyết tâm triển khai thành công hệ thống, góp phần nâng cao chất lượng quản lý và khám chữa bệnh.

- Thực hiện kê đơn thuốc điện tử liên thông với hệ thống đơn thuốc quốc gia nhằm hướng tới mục tiêu phát triển ngành, phục vụ người bệnh ngày càng tốt hơn. Tính đến ngày 03/07/2025, Trung tâm Y tế đã thực hiện đầy đủ được 85.869 đơn thuốc điện tử.

- Trung tâm Y tế đã triển khai việc thanh toán không sử dụng tiền mặt tại các quầy thu phí, sử dụng hóa đơn điện tử thay cho hóa đơn giấy, giúp minh bạch và chính xác các khoản thu, giảm tải công việc cho nhân viên thu ngân, đồng thời giảm thời gian chờ đợi của người bệnh, giúp nâng cao trải nghiệm khách hàng. Trung tâm Y tế đã thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt thông qua máy POS và QR code.

- Gửi thành công dữ liệu lên Hệ thống Trung tâm điều phối dữ liệu Y tế của cục C06 từ ngày 12/03/2025 đến ngày 03/07/2025 với tổng số hồ sơ của Trung tâm Y tế và 10 Trạm Y tế là: 53.196 hồ sơ

- Trung tâm Y tế đã thực hiện được giấy hẹn khám lại BHYT và giấy chuyển tuyến BHYT điện tử trên VneID bằng hình thức gửi Cổng giám định BHYT để thực hiện liên thông sang VneID. Từ ngày 01/01/2025 đến 03/07/2025 Trung tâm đã thực hiện được 3.325 case liên thông VneID trên tổng 3.447 case chuyển viện chiếm 96.5%.

- Hiện tại đơn vị đã triển khai Kiosk sinh trắc học trong tiếp nhận khám bệnh và thanh toán bằng mã Qrcode theo từng hồ sơ bệnh án.

- Hiện tại đơn vị đang thực hiện kết nối cơ sở dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh với Bộ Y tế và Bảo hiểm xã hội Việt Nam để thực hiện giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bằng BHYT. Phần mềm VNPT-HIS được triển khai góp phần phục vụ hoạt động khám bệnh, chữa bệnh như quản lý bệnh nhân, quản lý thuốc, viện phí, thanh quyết toán BHYT tại Trung tâm Y tế và 10 TYT/PKĐKKV.

- Trung tâm Y tế đã triển khai Website của đơn vị nhằm đẩy mạnh các hoạt động truyền thông qua đó tiếp cận với người bệnh và các công ty, xí nghiệp.

- Trung tâm Y tế triển khai quản lý thông tin khám bệnh, chữa bệnh bằng cơ sở dữ liệu mạng nội bộ LAN. Qua đó, việc thống kê, báo cáo, thông tin y tế được thực hiện một cách khoa học, chính xác và kịp thời.

- Tất cả thông tin liên quan đều được thông báo đến các khoa phòng thông qua giao ban hàng ngày và công khai trên bảng thông tin của bệnh viện.

II. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN VÀ TỒN TẠI

1. Thuận lợi

- Công tác triển khai thực hiện các nhiệm vụ của ngành Y tế đã đạt được các kết quả nhất định. Những kết quả đạt được trong 6 tháng do có sự quan tâm chỉ đạo của Ban lãnh đạo đơn vị, sự phối hợp của các cấp các ngành, đặc biệt là sự nỗ lực, tinh thần nhiệt tình, dũng cảm, không ngại gian khó tận tâm, nhiệt huyết với nghề của đội ngũ cán bộ y tế Trung tâm Y tế cũng như sự phối hợp chia sẻ của tất cả các ban ngành, địa phương và quần chúng nhân dân.

- Sự đồng thuận của tập thể ban giám đốc, lãnh đạo các khoa phòng, TYT nhân viên, người lao động toàn đơn vị trong thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn.

2. Khó khăn, tồn tại

2.1. Công tác khám bệnh, chữa bệnh BHYT

- Việc phản hồi từ cơ quan BHYT thường chậm, nhiều hồ sơ bị trả nhưng không có lý do rõ ràng.

- Tỷ lệ từ chối thanh toán cao do lỗi kỹ thuật, lỗi nghiệp vụ, nhưng khó xác định nguyên nhân cụ thể.

- Thời gian kiểm tra, đối chiếu hồ sơ kéo dài, ảnh hưởng dòng tiền và hoạt động tài chính của cơ sở y tế.

- Trình độ CNTT và nghiệp vụ BHYT còn hạn chế dẫn đến sai sót trong khâu nhập liệu, mã hóa bệnh, kết xuất dữ liệu.

- Cơ quan bảo hiểm chậm quyết toán lại phần vượt quỹ năm 2024, gây khó khăn trong hoạt động của đơn vị.

- Trong quá trình chuyển đổi định dạng dữ liệu đầu ra theo Quyết định 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 và 4750/QĐ-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ Y tế; việc thực hiện gửi dữ liệu của Trung tâm Y tế thành phố Thuận An từ ngày 01/07/2024 đến nay lên Cổng giám định Bảo hiểm Y tế (BHYT) còn gặp một số khó khăn vướng mắc như sau:

+ Dữ liệu sau khi đẩy thành công lên Cổng giám định và được chạy giám định tự động trả file lỗi và trạng thái trả file lỗi theo từng hồ sơ, không thể xuất file excel tổng hợp tất cả các lỗi sai. Gây khó khăn về tổng hợp lỗi và khắc phục tại Trung tâm Y tế.

+ Cổng giám định BHYT thường xuyên bị lỗi liên kết dữ liệu (lỗi API), dẫn đến tình trạng gây tắc nghẽn trong quá trình tiếp nhận tra cứu BHYT của người bệnh vì không tra cứu được thông tin thẻ BHYT của người bệnh còn hạn hay hết hạn. Vì vậy, tăng thời gian chờ đợi và giảm sự hài lòng của bệnh nhân.

- Khó khăn về quy trình, quy định

+ Thay đổi chính sách, văn bản thường xuyên: Các thông tư, công văn hướng dẫn của Bộ Y tế và Bảo hiểm xã hội Việt Nam (BHYT) thay đổi liên tục khiến cơ sở y tế khó cập nhật và thực hiện kịp thời.

+ Quy trình duyệt chi, thanh toán với cơ quan BHXH đôi khi còn chậm, phát sinh tình trạng từ chối thanh toán do lỗi hành chính, sai mã ICD, vượt trần/quỹ, v.v. Điều này gây khó khăn trong cân đối tài chính của bệnh viện.

+ Thiếu thống nhất trong hướng dẫn: Một số nội dung chưa rõ ràng hoặc mỗi nơi hiểu khác nhau dẫn đến cách áp dụng không đồng nhất, gây khó khăn khi quyết toán.

- Về công tác chuyên môn: Thiếu nhân lực có chuyên môn sâu tại các chuyên khoa trong quá trình triển khai kỹ thuật chuyên sâu:

Về lĩnh vực hồi sức cấp cứu:

Đơn vị đã triển khai nhiều kỹ thuật chuyên sâu trong công tác hồi sức tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả điều trị, giảm thiểu tình trạng chuyển tuyến. Tuy nhiên, năng lực chuyên môn hiện tại vẫn chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu đối với các chuyên khoa sâu trong hồi sức, đặc biệt là các kỹ thuật can thiệp như: lọc máu liên tục, can thiệp mạch, thở máy chuyên sâu....

+ Trang thiết bị y tế phục vụ cho cấp cứu và hồi sức còn thiếu và chưa đồng bộ, thường xuyên hư hỏng. Ví dụ, đơn vị có triển khai lọc máu cấp cứu nhưng số lượng máy lọc máu không đủ, nhân sự thiếu, chỉ đủ thiết bị cho lọc máu định kỳ, ảnh hưởng đến khả năng đáp ứng kịp thời nhu cầu điều trị, từ đó tác động tiêu cực đến chất lượng chăm sóc người bệnh.

+ Nhiều thiết bị, thuốc, cận lâm sàng do hư hỏng, thiếu hụt, chậm cung ứng, chưa đáp ứng đủ nhu cầu phục vụ chăm sóc điều trị người bệnh: máy CT-scan, các xét nghiệm chuyên sâu như D-Dimer,...., các kháng sinh, thuốc cấp cứu, dung dịch nuôi ăn, một số vật tư hao phí khác (dây hút đờm nhớt, dây oxy, sonde tiểu...)

+ Thiếu chỉ tiêu về chứng chỉ đào tạo về kỹ năng chuyên môn kỹ thuật chuyên sâu của đối tượng bác sĩ, điều dưỡng (chứng chỉ hồi sức, chứng chỉ thận nhân tạo) vẫn còn nhiều hạn chế, nên việc thực hiện đúng quy định theo quyết định 130/2023 và quyết định 4750/2023 tại khoa còn gặp nhiều khó khăn Về chẩn đoán hình ảnh và can thiệp:

+ Đơn vị hiện chưa thể triển khai một số kỹ thuật chuyên sâu do thiếu hụt nhân lực có trình độ chuyên môn cao cũng như thiếu trang thiết bị y tế hiện đại như ECMO, lọc huyết tương,.... Các kỹ thuật như chụp CT, siêu âm can thiệp, can thiệp mạch máu, nội soi can thiệp... vẫn chưa thể triển khai do chưa có máy móc tương ứng và đội ngũ bác sĩ/kỹ thuật viên đủ năng lực đảm nhiệm. Điều này gây hạn chế trong công tác chẩn đoán và điều trị bệnh, đặc biệt là các trường hợp cấp cứu hoặc bệnh lý phức tạp.

Về điều trị ngoại khoa:

+ Có 01 bác sĩ Ngoại tiết niệu duy nhất của đơn vị đã nghỉ việc, dẫn đến việc các kỹ thuật chuyên môn thuộc lĩnh vực này (như phẫu thuật sỏi tiết niệu,

tán sỏi, phẫu thuật tuyến tiền liệt, điều trị hẹp niệu đạo, v.v.) không thể triển khai. Tình trạng này ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng điều trị cũng như khả năng tiếp nhận bệnh nhân thuộc chuyên khoa Ngoại tiết niệu.

- + Hạn chế về trang thiết bị phẫu thuật và dụng cụ hỗ trợ: Các thiết bị hỗ trợ kỹ thuật cao như: máy phẫu thuật nội soi, dao mổ điện lưỡng cực, đơn cực, hệ thống hút – rửa, bàn mổ chỉnh hình chuyên dụng, máy C-Arm... đã cũ hoặc hư hỏng gây ảnh hưởng đến thời gian và chất lượng ca phẫu thuật.

- + Hiện tại bác sĩ chấn thương chỉnh hình đã có đầy đủ, có thể triển khai nhiều danh mục kỹ thuật chuyên môn sâu. Do chưa đăng ký danh mục kỹ thuật nên đợi quy trình xét duyệt từ Sở Y tế để triển khai.

- + Các trang thiết bị từ các gói thầu vật tư liên quan các dụng cụ phẫu thuật chấn thương chỉnh hình gặp nhiều khó khăn trong công tác đấu thầu.

- + Năm 2023 đã có đề án tách Ngoại tổng hợp thành khoa Ngoại- tiết niệu, Ngoại Tổng quát, tuy nhiên đơn vị chưa đảm bảo nhân lực, trang thiết bị để triển khai đề án.

Về điều trị nội khoa:

- + Hiện tại khoa nội tổng hợp điều trị nhiều mặt bệnh từ tim mạch, hô hấp, tiêu hóa, nội tiết, cơ xương khớp nhưng chưa có Bác sĩ chuyên khoa và chưa có chuyên môn sâu nên khó khăn quá trình phát triển danh mục kỹ thuật.

- + Thiếu các máy thở không xâm nhập nên khó khăn trong điều trị các bệnh lý về đường hô hấp.

Về điều trị nhi khoa:

- + Lượng bệnh Nhi khá đông trung bình 50-60 bệnh nhưng về trang thiết bị theo dõi bệnh nặng hiện chưa có (máy monitoring, NCAP...)

- + Hiện tại đơn vị chưa thành lập được đơn nguyên sơ sinh vì những khó khăn sau: đơn vị đã cử 2 bác sĩ đào tạo về sơ sinh nhưng 1 bác sĩ đã chuyển công tác, 1 bác sĩ sắp nghỉ hưu sản. Hiện tại Chưa cử được điều dưỡng, nữ hộ sinh đi đào tạo về sơ sinh. Chưa sắp xếp được cơ sở vật chất. Về vật tư trang thiết bị y tế cho đơn nguyên sơ sinh đang dự trù, mua sắm. Đơn vị đang làm kế hoạch thành lập đơn nguyên sơ sinh dự kiến cuối năm 2026.

Về điều trị liên chuyên khoa

- + Hiện tại TTYT có máy nội soi Tai mũi họng, các ghế nha khoa nhưng đã hết khấu hao tài sản, hư hỏng nhiều lần chưa mua sắm được do chưa có nguồn kinh phí ảnh hưởng đến quá trình phát triển danh mục tại 2 chuyên khoa này

- + Từ năm 2021-2025 thiếu bác sĩ tai mũi họng, hiện tại đã có 02 bác sĩ đã được đào tạo sau đại học về tai mũi họng nhưng chưa đăng ký hành nghề nên hiện tại chưa phát triển danh mục kỹ thuật được.

2.2. Về nhân sự

- Thiếu hụt nguồn nhân lực, do khó tuyển dụng vị trí như điều dưỡng và các

bác sĩ một số vị trí chuyên môn cao của các chuyên ngành chuyên ngành PHCN, chẩn đoán hình ảnh, tai mũi họng, Mắt, Ngoại tiết niệu, Nội tim mạch, Nội hô hấp, Gây mê hồi sức, Hồi sức Ngoại,...

- Bác sĩ trưởng/phó khoa và bác sĩ điều trị tại các khoa lâm sàng có trình độ CKII, CKI và tương đương < 30%. Nên đơn vị tập trung công tác đào tạo dài hạn để phát triển chuyên môn.

- Đội ngũ bác sĩ và điều dưỡng hiện nay còn hạn chế về kinh nghiệm lâm sàng, chưa đáp ứng đầy đủ các yêu cầu trong việc thực hiện quy trình cấp cứu toàn diện đối với các trường hợp bệnh diễn tiến nặng tại các khoa điều trị.

2.3. Về cơ sở vật chất

- Cơ sở vật chất chật hẹp, xuống cấp khó khăn trong việc nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, cũng như bố trí thêm các vị trí thành lập các đơn nguyên tại các khoa theo lộ trình phát triển lên Bệnh viện Hạng 1.

- Các thiết bị cơ bản như điều hòa, quạt, máy tính, máy in... đã quá hạn khấu hao tài sản, dẫn tới hư hỏng nhiều nhưng cơ chế mua sắm, đầu tư còn hạn chế.

- Cơ sở vật chất tại các khoa nội trú có nhiều nơi nắng nóng, thấm dột, ẩm mốc phải hạn chế sử dụng nên khó khăn trong việc phân loại từng khu vực trong công tác tiếp nhận và xử trí bệnh nhân.

2.4. Về Thuốc- vật tư thiết bị y tế

- Hiện tại Gói thầu Thuốc generic của Tỉnh Bình Dương 2024-2026 đã có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu từ tháng 9 năm 2024.

- + Số lượng trúng thầu: 562 khoản

- + Số lượng đã sử dụng hết : 113 khoản

- + Các thuốc điều trị thường xuyên cho Bệnh nhân mạn tính đã hết như:

Rivaroxaban, Vancomycin, Diosmin, Lactobacillus acidophilus, Bacillus clausii...

- + Các thuốc không trúng thầu: Nước cất, Magnesi Sulfat, Amiodarone dạng tiêm.....

- Hiện nay, nhiều mặt hàng thuốc, đặc biệt là các thuốc điều trị thường xuyên cho bệnh nhân mạn tính, đã hết hoặc không trúng thầu, dẫn đến nguy cơ không đảm bảo đủ nhu cầu khám chữa bệnh tại các đơn vị.

- Trung tâm y tế tuy đã trúng thầu Gói thầu: “Cung cấp thuốc Generic cho các cơ sở y tế công lập trong tỉnh Bình Dương năm 2024-2026” nhưng do thuốc thường xuyên thay đổi số đăng ký nên phải chờ quyết định của Sở y tế nên không cung ứng kịp thời một vài mặt hàng.

Ngoài ra, đối với các thuốc sử dụng trong điều trị HIV, Lao, Tâm thần hiện đang giao cho các đơn vị tự tổ chức đấu thầu, cung ứng để kịp thời phục vụ người bệnh. Tuy nhiên, do nhu cầu và số lượng các thuốc này rất ít, nên khi đấu thầu theo hình thức phân lô/phần, giá trị mua sắm của từng lô/phần quá thấp, dẫn đến ít nhà thầu tham gia, gây khó khăn trong công tác cung ứng.

- Tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế thuộc danh mục BHYT diễn ra cục bộ trong một số thời điểm do chậm đấu thầu hoặc thay đổi danh mục, làm gián đoạn điều trị và gây tâm lý lo lắng cho người bệnh.

- Điều chỉnh, sửa chữa trang thiết bị y tế chưa đáp ứng nhu cầu sử dụng tại một số khoa do quá trình tiến hành sửa chữa hiện còn gián đoạn, nhiều trang thiết bị hư hỏng nặng, vẫn chưa được giải quyết, giải quyết chậm trễ, cản trở công tác chuyên môn tại khoa (máy lọc máu, máy đo điện tâm đồ, máy thở chuyển viện, monitor theo dõi).

- Một số thuốc, hóa chất vật tư (mua sắm và tiếp nhận trong công tác điều trị Covid-19) hết hạn sử dụng chưa được thanh lý.

- Tăng cường, triển khai thực hiện các gói thầu mua sắm nên còn thiếu nhân lực, nhân lực mới chưa có kinh nghiệm trong công tác đấu thầu và chưa có chứng chỉ đấu thầu.

- Máy móc đầu tư mua sắm đưa vào sử dụng khá lâu và sau đợt dịch Covid-19 nên đã xuống cấp hư hỏng nhiều lần, không sửa chữa được cần được đầu tư mua sắm bổ sung thay thế nhưng nguồn kinh phí phát triển sự nghiệp của đơn vị không đảm bảo để đầu tư mua sắm.

- Đơn vị rất cần được đầu tư mua sắm trang thiết bị máy móc y tế từ nguồn kinh phí của ngân sách địa phương cho các máy móc: Máy CT Scan 64- 128 lát cắt; Các máy xét nghiệm sinh hóa- Huyết học- Miễn dịch; Hệ thống máy mổ nội soi; Máy chạy thận nhân tạo; Hệ thống nước RO, Máy nội soi dạ dày, đại tràng,....

- Hiện tại đơn vị chưa có hệ thống máy CT Scan; Các máy xét nghiệm đang sử dụng theo hợp đồng đặt máy từ công ty; Hệ thống 10 máy chạy thận phải chạy 03 ca/ngày với dao động 60 bệnh nhân, máy thận nhân tạo thường xuyên hư/lỗi nên dẫn đến phải chạy đến 04 ca/ngày tuy nhiên vẫn không đáp ứng đủ nhu cầu chạy thận nhân tạo tại khu vực.

- Nguồn nhân lực của đơn vị Trung tâm Y tế thành phố Thuận An hoạt động phục vụ trong lĩnh vực trang thiết bị y tế không đảm bảo quản lý sửa chữa bảo trì các máy móc thiết bị mà phải thực hiện hợp đồng dịch vụ sửa chữa bảo trì từ các công ty, hãng sản xuất dẫn đến tăng chi phí cho công tác bảo trì sửa chữa. Đơn vị đã có kế hoạch cho đi đào tạo phát triển nhân lực cho công tác quản lý trang thiết bị qua các lớp ngắn hạn: Quản lý vận hành hệ thống nước RO,...

2.5. Về công tác chuyển đổi số và triển khai bệnh án điện tử

- Trung tâm Y tế mới chỉ thực hiện được gửi dữ liệu hồ sơ khám chữa bệnh BHYT lên cổng tiếp nhận BHYT.

- Chưa thực hiện tiếp nhận trực tiếp phiếu chuyển tuyến, phiếu hẹn khám lại trực tiếp trên ứng dụng VneID.

- Trung tâm Y tế chưa tích hợp được qua hàm API từ phần mềm khám bệnh, chữa bệnh tại đơn vị để gửi và nhận trực tiếp dữ liệu, Hiện đang còn xuất dữ liệu theo XML và gửi thông qua App GmediAgent do Gmedical cung cấp.

- Chưa xuất và gửi được hồ sơ XML người bệnh thu phí. Chưa thực hiện tiếp nhận trực tiếp phiếu chuyển tuyến, phiếu hẹn khám lại trực tiếp trên ứng dụng VNeID.

- Thiếu cơ sở vật chất và thiết bị phù hợp: Đơn vị không có đủ trang thiết bị hoặc cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) hiện đại để triển khai hệ thống bệnh án điện tử.

- Đào tạo nhân viên y tế: Các bác sĩ, y tá, và nhân viên y tế cần được đào tạo bài bản về cách sử dụng bệnh án điện tử. Việc này có thể gặp khó khăn vì một số nhân viên không quen sử dụng công nghệ thông tin.

- Thay đổi thói quen công tác: Nhiều nhân viên y tế đã quen với việc ghi chép thủ công, nên việc chuyển sang sử dụng phần mềm bệnh án điện tử có thể gặp phải sự phản ứng tâm lý và khó khăn trong việc làm quen với công nghệ mới.

- Khó khăn trong việc đồng bộ dữ liệu: Trong hệ thống y tế hiện nay, có rất nhiều phần mềm quản lý bệnh viện và các ứng dụng khác nhau. Việc tích hợp dữ liệu từ các nguồn khác nhau vào một hệ thống chung có thể gặp phải nhiều vấn đề như không tương thích phần mềm, dữ liệu không đầy đủ, và vấn đề bảo mật.

- Chuyển đổi dữ liệu từ hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử: Việc chuyển các hồ sơ bệnh án giấy đã lưu trữ sang dạng điện tử là một công việc tốn thời gian và đòi hỏi sự chính xác cao.

- Chi phí triển khai ban đầu: Chi phí đầu tư vào phần mềm, thiết bị, cơ sở hạ tầng CNTT có thể là một trở ngại lớn đối với đơn vị.

- Nhân lực triển khai bệnh án điện tử và đề án 06 tại đơn vị đều phải kiêm nhiệm, chia sẻ từ nguồn nhân lực đang thực hiện nhiều nội dung chuyên môn khác, nhân lực về chuyên môn công nghệ thông tin còn rất mỏng nên khó khăn trong vấn đề triển khai cũng như cập nhật các nội dung của đề án.

- Nguồn kinh phí để triển khai bệnh án điện tử chưa được xác định nguồn nên gặp khó khăn trong việc triển khai bệnh án điện tử theo lộ trình.

2.6. Một số công tác khác

- Hệ thống văn bản pháp luật được hoàn thiện từng bước nhưng còn nhiều vướng mắc, chưa đầy đủ. Việc mua sắm, đấu thầu, xã hội hóa, quản lý, sử dụng tài sản công, quản trị đơn vị sự nghiệp y tế công lập còn gặp nhiều khó khăn.

- Công tác xây dựng các đề án tài sản công vào mục đích cho thuê, liên doanh, liên kết như: nhà thuốc, căn tin, nhà xe, ... còn gặp nhiều khó khăn do đặc thù ngành Y tế, chuyên môn là công tác khám bệnh, chữa bệnh, nên khi xây dựng đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết, các đơn vị thực hiện dễ dẫn đến các sai sót, việc thẩm định và phê duyệt kéo dài, quá trình thực hiện bị gián đoạn.

3. Nguyên nhân

- Tăng dân số cơ học nhanh, dân số luôn biến động dẫn đến công tác quản lý, tổ chức cung ứng các dịch vụ y tế còn khó khăn. Nguồn lực đào tạo hàng năm

còn thấp, sự dịch chuyển nguồn nhân lực v.v...

- Nhiều cơ chế chính sách và mô hình tổ chức hoạt động đối với lĩnh vực y tế đang trong quá trình chuyển đổi, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Chính sách đãi ngộ cho cán bộ y tế còn chưa phù hợp, tương xứng với thời gian học tập, công sức lao động và môi trường, điều kiện làm việc, nhất là các chuyên ngành chẩn đoán hình ảnh, tâm thần học, mắt và tai mũi họng,...

- Nguyên nhân chủ yếu do nguồn nhân lực chất lượng cao còn hạn chế, việc tuyển dụng bác sĩ chuyên khoa sâu gặp nhiều khó khăn trong bối cảnh cạnh tranh với các cơ sở y tế tuyển trên, đồng thời các chế độ đãi ngộ của cơ sở y tế tư nhân hấp dẫn hơn khiến việc thu hút và giữ chân nhân sự chất lượng cao gặp nhiều hạn chế.

- Những hướng dẫn, các quy định của Trung ương về xử lý tài sản bệnh viện đã chiến, tài sản nhận cho biếu tặng, thuốc, vật tư, hóa chất sinh phẩm phục vụ hoạt động Covid-19 chuyển sang khám bệnh, chữa bệnh thông thường còn chậm.

- Một số bộ phận được giao nhiệm vụ mua sắm tại các đơn vị y tế và của toàn ngành còn ề ngại khi tiến hành các gói mua sắm trong bối cảnh văn bản pháp luật chưa có hướng dẫn cụ thể và kịp thời, năng lực xác định nhu cầu mua sắm của các đơn vị chưa phù hợp với thực tế sử dụng; dẫn đến tiến độ các gói thầu của ngành còn chậm.

- Hiện nay, một số thuốc và vật tư y tế thuộc danh mục BHYT bị thiếu hụt cục bộ, không đáp ứng đủ nhu cầu khám chữa bệnh thực tế tại đơn vị.

- Nguồn ngân sách BHYT cho Trung tâm y tế còn hạn chế chưa đáp ứng kịp nhu cầu của người dân

Hệ quả:

- + Bệnh nhân phải sử dụng thuốc, vật tư ngoài danh mục hoặc thanh toán theo giá dịch vụ, gây tăng chi phí điều trị, ảnh hưởng đến sự hài lòng và khả năng tiếp cận dịch vụ y tế.

- + Gây khó khăn cho công tác điều trị và kê đơn, đặc biệt trong các trường hợp bệnh mãn tính, bệnh nhân nghèo hoặc không có khả năng chi trả thêm.

- Công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe đã được đổi mới song chưa thực sự mạnh mẽ theo hướng chủ động, tích cực cung cấp các thông tin để người dân có kiến thức về phòng chống dịch bệnh, bảo vệ môi trường sống. Truyền thông các yếu tố tác động đến sức khỏe như lối sống, an toàn thực phẩm v.v. còn hạn chế, chưa có nhiều giải pháp truyền thông hữu hiệu, có hiệu quả nên nhận thức, thay đổi hành vi của người dân về tự bảo vệ, thực hiện lối sống lành mạnh để nâng cao sức khỏe của mình, của các thành viên trong gia đình và toàn xã hội còn hạn chế và thụ động.

- Cơ chế tài chính chậm được đổi mới, giá dịch vụ y tế chưa được tính đúng, tính đủ các cấu phần chi phí gây khó khăn trong việc tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế.

4. Đề xuất, kiến nghị

4.1. Về tài chính

- Đề nghị các cấp quản lý cấp kinh phí và hướng dẫn thực hiện thanh toán kít, test xét nghiệm, trang thiết bị, vật tư y tế phục vụ phòng chống dịch năm 2021 cho các nhà cung ứng.

- Đề nghị các cấp quản lý cho chủ trương giải quyết khó khăn, tồn tại khu xã hội hóa để đơn vị ổn định tình hình hoạt động.

- Phân bổ ngân sách để triển khai bệnh án điện tử, đảm bảo đúng lộ trình và hiệu quả sử dụng.

- Cơ quan bảo hiểm sớm quyết toán lại phần vượt quỹ cho đơn vị trong năm 2025, để đơn vị ổn định kinh phí hoạt động.

4.2. Về Thuốc- vật tư thiết bị y tế

- Bố trí vốn ngân sách đầu tư mới 1 số máy móc, trang thiết bị chuyên dùng đặc thù phục vụ cho bệnh nhân: Hệ thống CT- Scanner, thiết bị phòng mổ, thiết bị hồi sức cấp cứu, v.v

- Sở Y tế kịp thời hướng dẫn để Trung tâm Y tế mua sắm các thuốc đã hết số lượng sử dụng cần mua sắm bổ sung trong công tác điều trị.

4.3. Giám định và thanh quyết toán BHYT

- Thực hiện hoàn tất thanh quyết toán theo từng năm tài chính.

- Tăng nguồn ngân sách BHYT

- Công tác chuyển đổi định dạng dữ liệu đầu ra theo Quyết định 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 và 4750/QĐ-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ Y tế: Công giám định BHYT trả kết quả sớm cho đơn vị; bổ sung tính năng cho xuất file excel tổng hợp tất cả các lỗi sai; gia hạn thời gian xử lý lỗi trên công giám định BHYT.

4.4. Về công tác chuyển đổi số thực hiện đề án 06

- Đề nghị các cơ quan chức năng hỗ trợ kết nối liên thông giữa phần mềm khám, chữa bệnh tại Trung tâm Y tế với nền tảng VNeID thông qua API chính thức, cho phép gửi – nhận trực tiếp: Phiếu chuyển tuyến điện tử từ cơ sở chuyển tuyến đến cơ sở tiếp nhận. Giấy hẹn khám lại điện tử gửi đến người bệnh và đồng bộ với hệ thống quản lý lịch hẹn của đơn vị.

- Hỗ trợ chia sẻ dữ liệu theo thời gian thực, phục vụ công tác chỉ đạo tuyến, điều phối bệnh nhân và nâng cao chất lượng phục vụ người dân.

- Ưu tiên đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm và nhân lực quản trị dữ liệu tại Trung tâm Y tế, tạo nền tảng cho chuyển đổi số toàn diện trong lĩnh vực y tế.

- Nâng cấp cơ sở hạ tầng: Các bệnh viện và cơ sở y tế cần được đầu tư nâng cấp hệ thống máy tính, mạng internet và các thiết bị phục vụ cho việc triển khai BÀĐT.

- Đảm bảo đường truyền ổn định: Việc bảo đảm kết nối mạng ổn định, bảo mật và nhanh chóng là yêu cầu quan trọng để bệnh án điện tử có thể hoạt động hiệu quả, tránh tình trạng gián đoạn hoặc mất dữ liệu trong quá trình xử lý.

- Đào tạo thường xuyên: Tổ chức các buổi tập huấn về BAĐT cho các bác sĩ, y tá và nhân viên y tế của đơn vị.

- Tích hợp với các hệ thống y tế khác: Bệnh án điện tử cần phải được tích hợp với các phần mềm khác trong hệ thống y tế như phần mềm quản lý bệnh viện, phần mềm xét nghiệm, hồ sơ tiêm chủng... để đảm bảo việc quản lý bệnh nhân toàn diện và hiệu quả.

- Cấp phát ngân sách cho đơn vị để triển khai hạ tầng công nghệ thông tin và mua/thuê phần mềm bệnh án điện tử.

- Sự đồng thuận của bệnh nhân: Truyền thông để nâng cao nhận thức của bệnh nhân về lợi ích của BAĐT, đặc biệt là trong việc quản lý sức khỏe lâu dài, tiết kiệm thời gian và chi phí cho bệnh nhân.

- Hợp tác giữa các cơ quan: Các cơ quan quản lý cần hợp tác chặt chẽ với các nhà cung cấp công nghệ, các tổ chức y tế và các bệnh viện để xây dựng một hệ thống đồng bộ và dễ sử dụng.

4.5. Công tác khác

- Chưa thực hiện quan trắc môi trường theo quy định do hệ thống xử lý nước thải tạm ngưng hoạt động, hiện tại đơn vị đang tiến hành nâng cấp, sửa chữa hệ thống xử lý nước thải gấp.

- Hướng dẫn quy trình cụ thể, chi tiết đối với việc thẩm định và phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết để thời gian không kéo dài, tạo thuận lợi cho các đơn vị thực hiện.

Phần thứ hai

TRỌNG TÂM CÔNG TÁC 06 THÁNG CUỐI NĂM 2025

Căn cứ vào các kết quả đã đạt được cũng như những khó khăn, tồn tại trong 6 tháng năm 2025, Trung tâm Y tế thành phố Thuận An đề ra phương hướng công tác trọng tâm 6 tháng năm 2025 như sau:

1. Công tác khám bệnh, chữa bệnh

- Tổ chức phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện Luật số 41/2024/QH15 (Luật bảo hiểm xã hội áp dụng từ 1/7/2024)

- Triển khai Luật khám bệnh, chữa bệnh 15/QH 15/ 2023 và các văn bản hướng dẫn Luật, Nghị định 96/2024 và Thông tư 32/ BYT năm 2023, hướng dẫn các quy chế, quy trình chuyên môn trong KCB, cập nhật cá phác đồ điều trị theo hướng dẫn BYT, quy chế về sử dụng thuốc an toàn, hợp lý, chăm sóc người bệnh toàn diện, thực hiện nghiêm quy chế bệnh viện, quy chế giao ban, hội họp, quy chế thường trực, các quy chế ủy quyền.

- Tăng cường hợp tác bác sĩ chuyên khoa cao tuyến trên, tăng cường thực

hiện chuyển giao kỹ thuật theo đề án 1816 với tinh thần hỗ trợ các ca bệnh khó, phức tạp, nâng cao năng lực y tế tuyến cơ sở

- Công tác điều dưỡng chăm sóc người bệnh: Tiếp tục tăng cường công tác chăm sóc người bệnh, củng cố năng lực của các điều dưỡng trưởng, duy trì giao ban điều dưỡng trưởng cấp bệnh viện, tăng cường đào tạo, tập huấn; kiểm tra, giám sát.

- Công tác kiểm soát nhiễm khuẩn:

- + Tăng cường công tác quản lý chất thải y tế, Tiếp tục triển khai thực hiện tăng cường công tác kiểm soát nhiễm khuẩn tại đơn vị theo đúng quy định.

- + Tăng cường công tác quản lý chất thải y tế, bảo đảm các điều kiện vệ sinh môi trường trong các cơ sở y tế, xây dựng cơ sở y tế xanh – sạch – đẹp, thân thiện với môi trường theo quy định, hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ và công nghệ thông tin trong quản lý khám, chữa bệnh, triển khai thí điểm bệnh án điện tử, hội chẩn, tư vấn, khám, chữa bệnh từ xa. Triển khai các quy định để liên thông kết quả xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, các thông tin, kết quả chẩn đoán, điều trị giữa các cơ sở khám, chữa bệnh và với tuyến y tế cơ sở để tiến tới theo dõi, chăm sóc liên tục người bệnh.

- Đảm bảo công bằng trong khám bệnh, chữa bệnh, thực hiện tốt chính sách khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi, người có công với cách mạng và các đối tượng chính sách khác.

- Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Triển khai các biện pháp nâng cao ý thức cho nhân viên y tế như: Xây dựng các tiêu chí cụ thể triển khai đến từng khoa phòng, từng cá nhân.

- Duy trì hoạt động của đường dây nóng; Tổ chức khen thưởng, động viên kịp thời những tấm gương tốt, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; Thực hiện xử phạt khắc phục hậu quả đối với vi phạm đạo đức nghề nghiệp.

- Đẩy mạnh tỉ lệ đào tạo dần trải hết tất cả các chức danh, tập trung đào tạo Sau đại học về các chuyên khoa đang thiếu để chuẩn hóa và phù hợp nhu cầu công tác với lộ trình phát triển Bệnh viện hạng I.

- Điều chỉnh phân tuyến kỹ thuật theo hướng mở rộng dịch vụ, kỹ thuật y tế tạo điều kiện cho người bệnh tiếp cận với dịch vụ y tế có chất lượng ở nơi gần nhất. Tiếp tục triển khai hiệu quả các danh mục kỹ thuật đã được phê duyệt, đồng thời xây dựng kế hoạch triển khai mới một số danh mục kỹ thuật mới tại tất cả các khoa lâm sàng: khoa Ngoại; khoa Sản; khoa Cấp cứu,....

- Tăng cường hợp tác bác sĩ chuyên khoa cao tuyến trên, tăng cường thực hiện chuyển giao kỹ thuật theo đề án 1816 với tinh thần hỗ trợ các ca bệnh khó, phức tạp, nâng cao năng lực y tế tuyến cơ sở.

- Tập trung hoàn thành quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh theo Quyết định số 2933/QĐ-BYT ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Bộ Y tế. Triển khai biên

soạn, sửa chữa, bổ sung phác đồ điều trị thay thế phác đồ điều trị cũ.

- Xây dựng chương trình và đăng ký cấp mã đào tạo liên tục (CME) để giảm tải chi phí đào tạo cho nhân viên y tế và cho Trung tâm Y tế.

- Triển khai dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu. Triển khai khu khám bệnh ngoại trú dịch vụ theo yêu cầu, khám chuyên gia, khu tiêm ngừa vaccin dịch vụ.

- Xây dựng đề án thành lập đơn nguyên hỗ trợ sinh sản, đơn nguyên chăm sóc giảm nhẹ, đơn nguyên sơ sinh.

- Tập trung hoàn thành tất cả các gói thầu được thực hiện tại TTYT Thuận An.

- Tăng thu dung điều trị, giảm chuyển viện, đảm bảo về cung ứng thuốc, vật tư y tế hướng tới sự hài lòng bệnh của người bệnh. Bố trí sắp xếp hợp lý các khoa, phòng, hạn chế kê giường hành lang.

- Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho nhân dân, trong đó đặc biệt lưu ý không lạm dụng thuốc, xét nghiệm cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật cao gây tốn kém không cần thiết cho người bệnh và gây vượt trần vượt quỹ BHYT giao hàng năm.

- Nâng cao chất lượng điều trị, giảm ngày điều trị trung bình.

- Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề, hội nghị khoa học kỹ thuật nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho CBYT,

- Cải cách thủ tục hành chính trong khám bệnh, chữa bệnh, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong quá trình khám bệnh, chữa bệnh.

- Phát triển y dược học cổ truyền, phục hồi chức năng theo hướng kết hợp với y học hiện đại.

- Phân đầu kiểm tra theo tiêu chí quản lý chất lượng bệnh viện năm 2025 đạt >3.3 điểm, không có tiêu chí đạt mức 1, bệnh viện đạt loại khá.

- Đẩy mạnh công tác chỉ đạo tuyến, hỗ trợ chuyên môn cho tuyến cơ sở qua đó nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh tại các TYT/PKĐKKV.

3. Đảm bảo thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế cho khám bệnh và phòng bệnh

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng thuốc, thực hiện quy chế, các biện pháp quản lý chất lượng thuốc, sử dụng thuốc an toàn, hợp lý, đặc biệt là quản lý thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, kháng sinh... Tổ chức triển khai hoạt động cảnh giác dược.

- Đảm bảo cung ứng đầy đủ thuốc, hóa chất, sinh phẩm, vacxin cho điều trị và dự phòng.

4. Công tác đấu thầu, bảo trì và cung ứng vật tư y tế

- Tiếp tục triển khai các bước tiếp theo để thực hiện các gói thầu: vật tư y tế

chạy thận nhân tạo, phim X-Quang, vật tư y tế thông thường cho năm 2025–2026.

- Đảm bảo cung ứng vật tư y tế theo kết quả trúng thầu các gói: vật tư y tế thận, phim X-Quang, vật tư y tế thông thường, bông băng gòn gạc găng tay năm 2024–2025.

- Thực hiện kiểm tra, bảo trì, sửa chữa, thay thế linh kiện máy móc thiết bị y tế khi có hư hỏng.

- Thực hiện kiểm định, bảo trì trang thiết bị y tế theo kế hoạch và đúng quy định.

- Lập kế hoạch đưa ra định mức cụ thể sử dụng VTYT, VTTH cho từng khoa phòng, từng loại phẫu thuật, thủ thuật trong điều trị. Hạn chế mức thấp nhất sử dụng thất thoát VTTH, VTYT.

- Đối với hệ thống trang thiết bị máy móc hiện TTYT đang có thì tiếp tục đào tạo nguồn nhân lực để biết triển khai, khai thác có hiệu suất, hiệu quả không để tình trạng không sử dụng gây lãng phí.

- Thực hiện mua sắm các TTB trong khả năng của TTYT được thực hiện cho các khoa phòng.

phiên cán bộ tuyến trên về hỗ trợ kỹ thuật cho cán bộ y tế tuyến dưới; chuyển giao công nghệ cho y tế tuyến dưới.

- Tranh thủ huy động các nguồn lực đầu tư cho y tế xã để nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị; đảm bảo đủ thuốc, vật tư y tế đáp ứng nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh và phòng chống dịch tại các trạm y tế xã theo quy định.

- Tích cực đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trạm y tế, đào tạo nhân viên y tế thôn bản theo tiêu chuẩn đào tạo của Bộ Y tế. Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu.

5. Triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử

Trung tâm Y tế đã và đang thực hiện rà soát toàn bộ hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý bệnh viện (HIS), xét nghiệm (LIS) và các hệ thống liên quan. Trên cơ sở đó, đơn vị đã xây dựng kế hoạch và phương án triển khai Hồ sơ bệnh án điện tử (HSBAĐT) theo đúng lộ trình hướng dẫn tại Thông tư số 46/2018/TT-BYT và các văn bản cập nhật.

Liên thông dữ liệu sức khỏe người dân với Cơ sở dữ liệu dân cư quốc gia và nền tảng VNeID (theo lộ trình Bộ Y tế).

Mục tiêu: Triển khai thành công Hồ sơ bệnh án điện tử vào tháng 9 năm 2025, tiến tới loại bỏ hoàn toàn bệnh án giấy, thực hiện số hóa toàn bộ quy trình khám chữa bệnh.

- Các công việc trọng tâm sẽ thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2025:

- + Hoàn thiện hạ tầng CNTT đảm bảo các yêu cầu về bảo mật, kết nối, lưu trữ dữ liệu y tế.

- + Rà soát, cập nhật và chuẩn hóa danh mục kỹ thuật, mẫu biểu hồ sơ trên

phần mềm HIS.

+ Tập huấn đội ngũ cán bộ y tế sử dụng hệ thống HSBAĐT, đảm bảo vận hành thống nhất tại tất cả các khoa/phòng.

+ Phối hợp nhà cung cấp phần mềm nâng cấp, liên thông hệ thống với Cổng dữ liệu y tế và các cơ sở dữ liệu quốc gia có liên quan.

+ Kiểm tra vận hành thử nghiệm nội bộ trước khi triển khai chính thức.

7. Công tác khác

- Tiếp tục thực hiện các mặt công tác theo sự chỉ đạo của Giám đốc Trung tâm Y tế.

- Tiếp tục thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở. Bàn bạc công khai về Kế hoạch hoạt động của Trung tâm Y tế, thu chi tài chính, chế độ của viên chức, người lao động. Đoàn kết tốt nội bộ, quan tâm giải quyết các vấn đề phát sinh triệt để. Sâu sát tìm hiểu đời sống, tâm tư tình cảm của viên chức, người lao động nhằm giúp đỡ, động viên kịp thời. Chú trọng công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng trong cơ quan.

- Đẩy mạnh thực hiện quyền tự chủ về nhiệm vụ chuyên môn, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính gắn với trách nhiệm giải trình, công khai, minh bạch.

- Tăng cường công tác đào tạo mới, đào tạo lại, tập huấn thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn, quản lý kinh tế, ứng dụng công nghệ thông tin.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động và kết quả xếp cấp chuyên môn kỹ thuật của Trung tâm Y tế thành phố Thuận An năm 2025 của Trung tâm Y tế thành phố Thuận An.

Trân trọng./

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Ban giám đốc;
- Các khoa/phòng;
- TYT/PKĐKKV;
- Lưu: VT, KHN(M).



GIÁM ĐỐC

Phan Quang Toàn

